



CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

Chúng tôi đánh giá vùng 1259-126x có thể đang là cản trở ngắn hạn của VN-Index lúc này. Dự báo thị trường có thể sẽ có một vài phiên điều chỉnh hoặc đi ngang. Hỗ trợ ngắn hạn được chúng tôi đánh giá ở quanh 122x-1230. Về trung hạn, chúng tôi dự báo VN-Index đang trong xu hướng tăng giá, tuy nhiên sẽ có những nhịp tăng giảm điểm đan xen. Cổ phiếu khuyến nghị theo quan điểm kỹ thuật: **CEO**.

THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

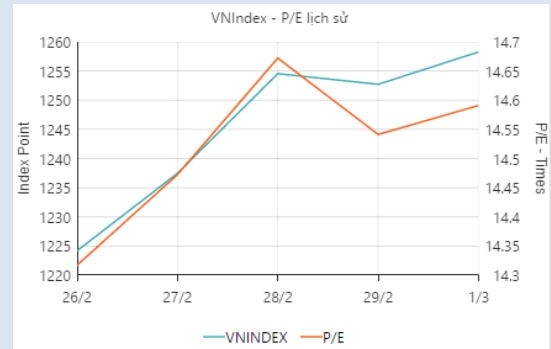
Chỉ số Chứng khoán toàn cầu (MSCI All-Country World Index), theo dõi gần 3,000 cổ phiếu tiêu biểu ở 48 thị trường phát triển và mới nổi đạt mức cao kỷ lục sau khi lợi suất trái phiếu Mỹ giảm, củng cố kỳ vọng về việc cắt giảm lãi suất vào cuối năm nay.

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

Chỉ số Vn-Index vừa có tuần tăng mạnh nhất trong vòng 1 năm với mức tăng +3.82%, chốt tuần ở 1,258.28 điểm và HNX tăng 2.32% lên 236.43 điểm, khép lại 4 tháng tăng liên tiếp và vượt đỉnh năm 2023.

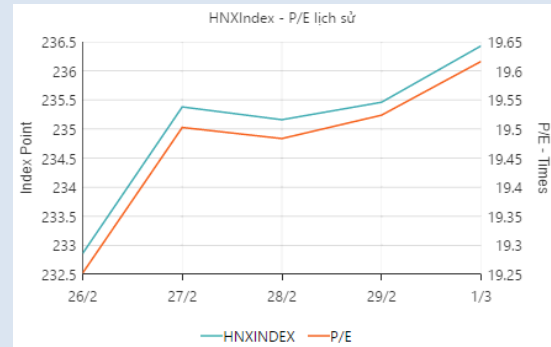
Về tình hình vĩ mô, hoạt động XNK trong tháng 2 có phần sụt giảm do rơi vào kỳ nghỉ lễ kéo dài. Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 6.8% svck và chỉ số PMI đạt kết quả 50.4 trong tháng 2, tăng nhẹ so với 50.3 điểm của tháng 1 khi cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng tháng thứ hai liên tiếp. Hoạt động thương mại dịch vụ T2 diễn ra khá sôi động (tăng 8.5% svck), tăng 5% svck trong 2T/24 (loại trừ yếu tố giá tăng) do nhu cầu tiêu dùng, mua sắm và du lịch của người dân tăng cao.

VNINDEX



Điểm số	1258.28
% tăng điểm (WoW)	+3.82%
Từ đầu năm (YTD)	+11.36%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	832.56
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	21,659.02
P/E	14.59
P/B	1.79

HNX - INDEX



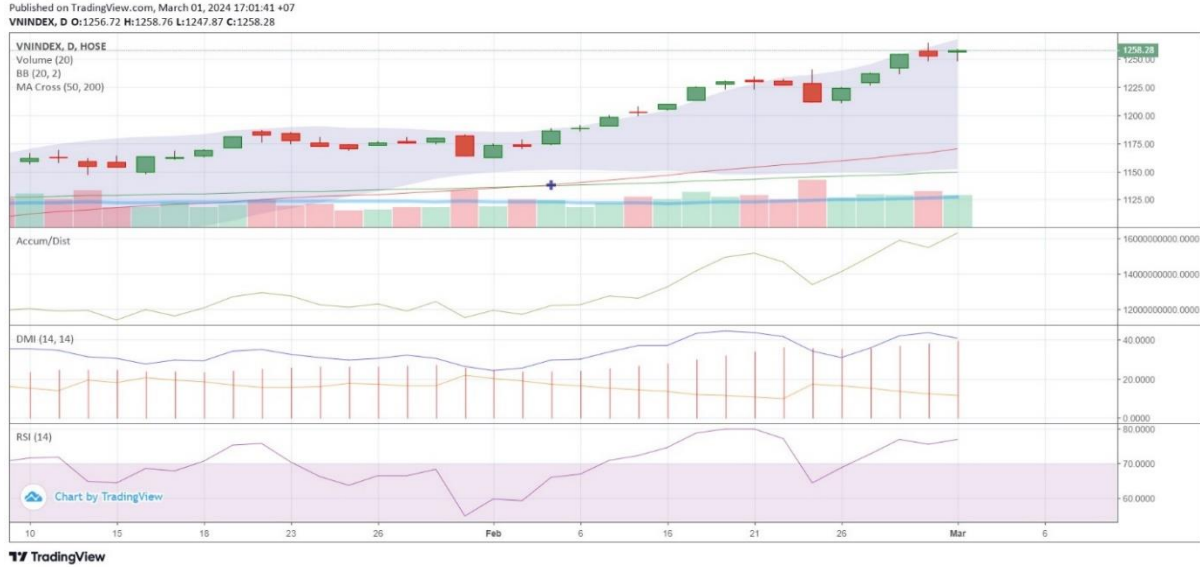
Điểm số	236.43
% tăng điểm (WoW)	+2.32%
Từ đầu năm (YTD)	+2.33%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên (triệu cp)	92.86
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên (tỷ đồng)	1,833.37
P/E	19.62
P/B	1.41

Nguồn: FiiPro, Guotai Junan (VN)



NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC

CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT



VN-Index kết thúc tuần trước ở mốc 1258.28, tương đương mức tăng 3.81% wow và hơn 46 điểm tăng. 2 phiên giao dịch gần nhất tuy thị trường chỉ đi ngang và rung lắc mạnh trong phiên, nhưng nhìn chung thị trường đã có một tuần tăng điểm tích cực.

Hiện tại, các chỉ tiêu kỹ thuật vẫn tương đối tích cực, ngoại trừ RSI đang cho thấy VN-Index ở trong vùng quá mua. Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển từ các phân khúc vốn hóa lớn đến vừa và nhỏ.

Chúng tôi đánh giá vùng 1259-126x có thể đang là cản trở ngắn hạn của VN-Index lúc này. Dự báo thị trường có thể sẽ có một vài phiên điều chỉnh hoặc đi ngang. Hỗ trợ ngắn hạn được chúng tôi đánh giá ở quanh 122x-1230. Về trung hạn, chúng tôi dự báo VN-Index đang trong xu hướng tăng giá, tuy nhiên sẽ có những nhịp tăng giảm điểm đan xen. Cổ phiếu khuyến nghị theo quan điểm kỹ thuật: CEO.

CẬP NHẬT DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ THEO QUAN ĐIỂM KỸ THUẬT

STT	Mã chứng khoán	Ngày khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tình trạng cổ phiếu
1	TNH	05/02/2024	19,550	20,500	19,000	Đã chốt lời với giá mục tiêu 20,500 vào phiên 27/02 (tỷ suất sinh lời 4.86%)
2	QNS	25/02/2024	48,000	51,000	46,500	Giá hiện tại đạt 48,700 Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ
3	PAN	25/02/2024	23,200	25,500	22,400	Giá hiện tại đạt 23,500 Nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ
4	CEO	04/3/2024	22,600	24,600	21,600	Cổ phiếu khuyến nghị mới cho tuần giao dịch 04-08/3/2024

Cổ phiếu giao dịch khuyến nghị mới: CEO



CEO có thanh khoản tích cực đối với 2 phiên gần đây, các tín hiệu kỹ thuật tốt cho thấy cơ hội tiếp tục tăng giá của cổ phiếu

- Chỉ báo MACD với đường xanh dương cắt lên đường 0, đồng thời nằm trên đường tín hiệu màu cam cùng với thanh Histogram đang cao dần cho thấy xu hướng tăng giá sẽ tiếp tục
- Chỉ báo EMA xuất hiện giao cắt EMA9 lên EMA26 cho thấy xu hướng uptrend
- Chỉ báo SAR với các chấm tròn đang nằm dưới mức giá, thể hiện xu hướng mua vào

Mục tiêu cho vị thế MUA là 24,600

Chỉ báo	Tín hiệu
MACD	Mua
EMA9, EMA26	Mua
SAR	Mua



THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Mỹ: GDP quý 4 của Mỹ điều chỉnh xuống mức tăng 3.2%, thấp hơn mức 3.3% trước đó. Lợi suất trái phiếu Mỹ kỳ hạn 10 năm và 2 năm, giảm lần lượt 6.6 điểm cơ bản và 11.1 điểm cơ bản trong phiên cuối tuần.

Trong khi đó, giá cả tại Mỹ tiếp tục tăng trong tháng 1/2024 nhưng là mức tăng thấp nhất trong gần 3 năm, củng cố những đồn đoán về khả năng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ cắt giảm lãi suất vào tháng 6. Chỉ số giá chi tiêu tiêu dùng cá nhân (PCE) của nước này trong tháng 1 đã tăng 0.3% (so với tháng trước đó) và tăng 2.4% so với cùng kỳ năm trước - mức tăng thấp nhất kể từ tháng 2/2021 và theo sau mức tăng 2.6% trong tháng 12/2023. Lạm phát lõi core PCE trong tháng 1/2024 tăng 0.4% và tăng 2.8% so với cùng kỳ năm trước - mức tăng nhỏ nhất kể từ tháng 3/2021 và sau mức tăng 2.9% trong tháng cuối năm 2023.

Viện Quản lý Cung ứng (ISM) cho biết PMI sản xuất của họ đã giảm xuống 47.8 trong tháng trước từ mức 49.1 trong tháng 1, tháng thứ 16 liên tiếp PMI vẫn ở dưới mức 50. Điều này cho thấy sự co lại trong sản xuất.

Trên công cụ theo dõi lãi suất Mỹ, thị trường đặt cược 53.9% FED sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản trong kỳ họp tháng 6.

Trung Quốc: PMI sản xuất tháng 2 của Trung Quốc ở mức 49.1 cho thấy hoạt động sản xuất vẫn chưa khả quan.

Châu Âu: Chứng khoán Châu Âu cũng có tuần tăng điểm sau khi số liệu Eurostat công bố cho thấy lạm phát trên toàn khu vực đồng euro gồm 20 quốc gia giảm xuống 2.6% trong tháng 2 từ mức 2.8% một tháng trước đó. Giá trị PMI sản xuất của Khu vực đồng tiền chung châu Âu trong tháng 2 đạt mức 46.5 dù thấp hơn 50 nhưng đã cải thiện so với mức 46.1 trước đó.

Nhật Bản: Lạm phát tháng 1 tại Nhật Bản ở mức 2.2%, cao hơn dự báo nhưng thấp hơn mức 2.6% trước đó và tỷ lệ thất nghiệp tháng 1 duy trì ở mức 2.4%. Chứng khoán Nhật Bản chứng kiến dòng vốn nước ngoài rút ròng nhẹ sau một loạt hoạt động mua vào mạnh mẽ trong những tuần trước. Hạ viện Nhật Bản đã thông qua dự thảo ngân sách 112,570 tỷ yen (750 tỷ USD) cho năm tài chính tiếp theo bắt đầu vào tháng 4/2024 - ngân sách lớn thứ hai từ trước đến nay của đất nước.

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Chỉ số Vn-Index vừa có tuần tăng mạnh nhất trong vòng 1 năm với mức tăng +3.82%, chốt tuần ở 1,258.28 điểm và HNX tăng 2.32% lên 236.43 điểm, khép lại 4 tháng tăng liên tiếp và vượt đỉnh năm 2023. Thanh khoản trung bình trên HOSE giảm nhẹ so với trước nhưng vẫn ở mức cao và cao hơn đáng kể so với trung bình 20 phiên. Tổng khối lượng giao dịch



trên HOSE tính chung cả tuần đạt 4.6 tỷ đơn vị, cao hơn mức bình quân từ đầu năm 2023 là 3.6 tỷ đơn vị

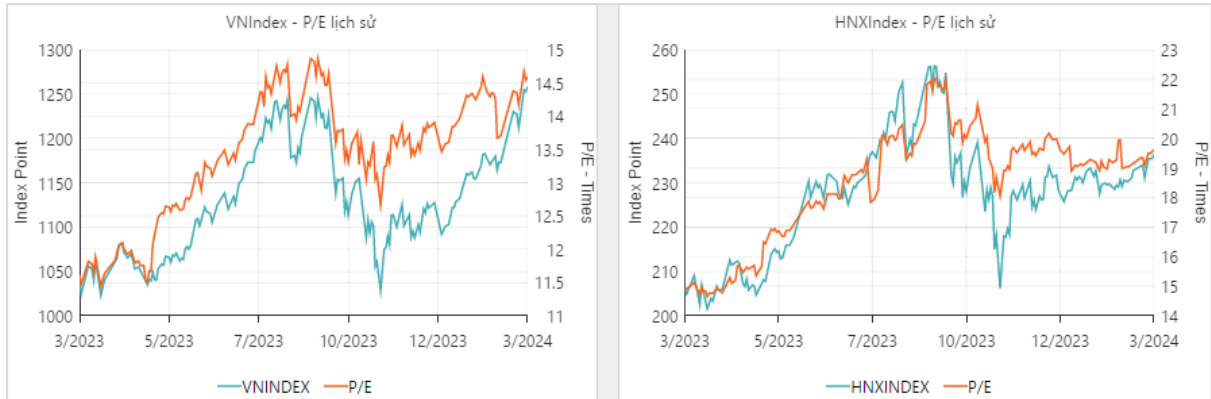
Thị trường được luân phiên dẫn dắt bởi một số nhóm cổ phiếu hoặc các cổ phiếu tích lũy trước đó và dòng tiền đã có sự lan tỏa hơn, Tuy nhiên, đà tăng mạnh xuất hiện ở một số ít cổ phiếu trong ngành thay vì tăng đồng loạt. Nhóm cổ phiếu công nghệ viễn thông giao dịch tích cực hơn thị trường chung theo xu hướng của thị trường thế giới. Nhóm nguyên vật liệu cũng khả quan với đà tăng của cổ phiếu sản xuất gỗ, thép, cao su, hóa chất, phân bón.

Về tình hình vĩ mô, hoạt động XNK trong tháng 2 có phần sụt giảm do rơi vào kỳ nghỉ lễ kéo dài. Chỉ số sản xuất công nghiệp giảm 6.8% svck và chỉ số PMI đạt kết quả 50.4 trong tháng 2, tăng nhẹ so với 50.3 điểm của tháng 1 khi cả sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng tháng thứ hai liên tiếp. Tuy nhiên, mức tăng chỉ là nhẹ và hầu như ngang bằng với mức được ghi nhận trong tháng 1. Xuất khẩu giảm 5% svck do trùng dịp nghỉ Tết Nguyên đán nên hải quan và các doanh nghiệp nghỉ khiến lượng hàng xuất khẩu giảm.

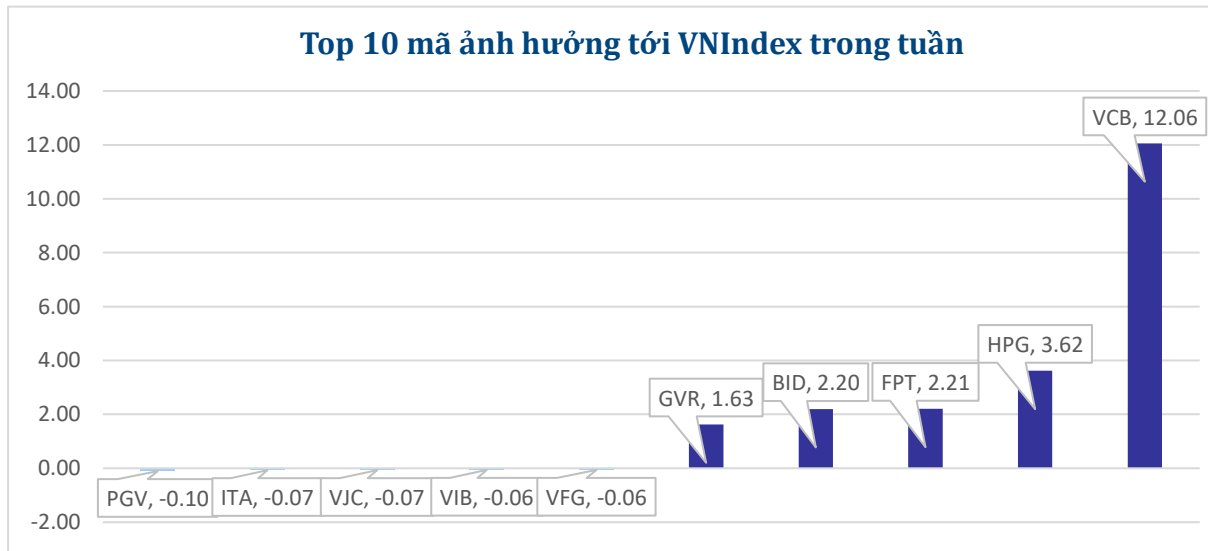
Hoạt động thương mại dịch vụ T2 diễn ra khá sôi động (tăng 8.5% svck), tăng 5% svck trong 2T/24 (loại trừ yếu tố giá tăng) do nhu cầu tiêu dùng, mua sắm và du lịch của người dân tăng cao. Tuy nhiên tốc độ tăng trưởng vẫn thấp hơn so với năm ngoái khi hoạt động bán lẻ tăng mạnh hơn trong dịp lễ tết và đồng thời tăng so với mức nền thấp của năm diễn ra đại dịch.



FACTSHEET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

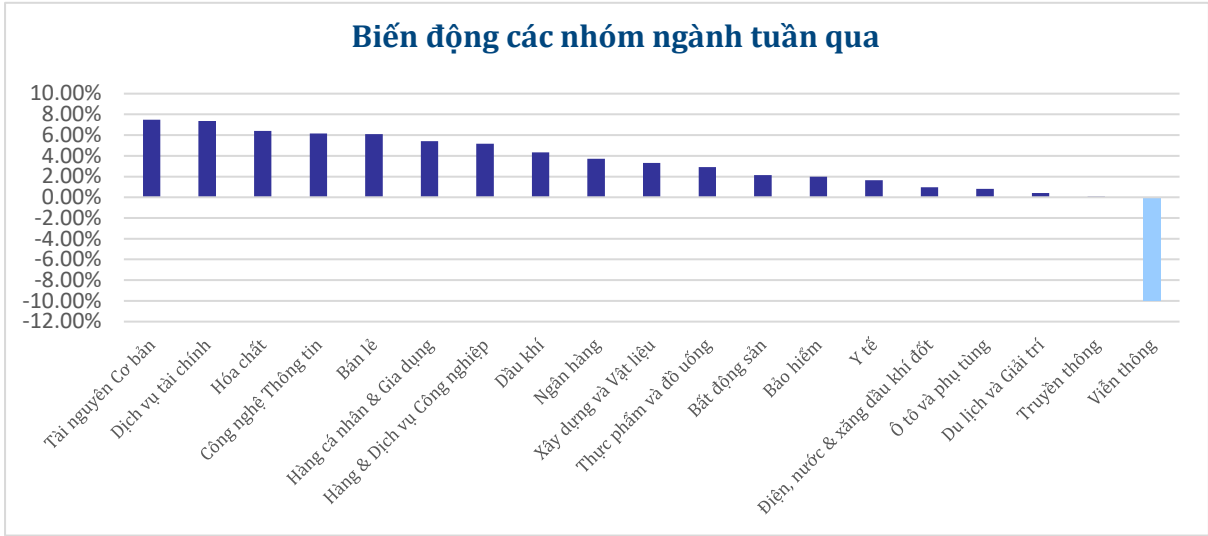


CỔ PHIẾU NỔI BẬT

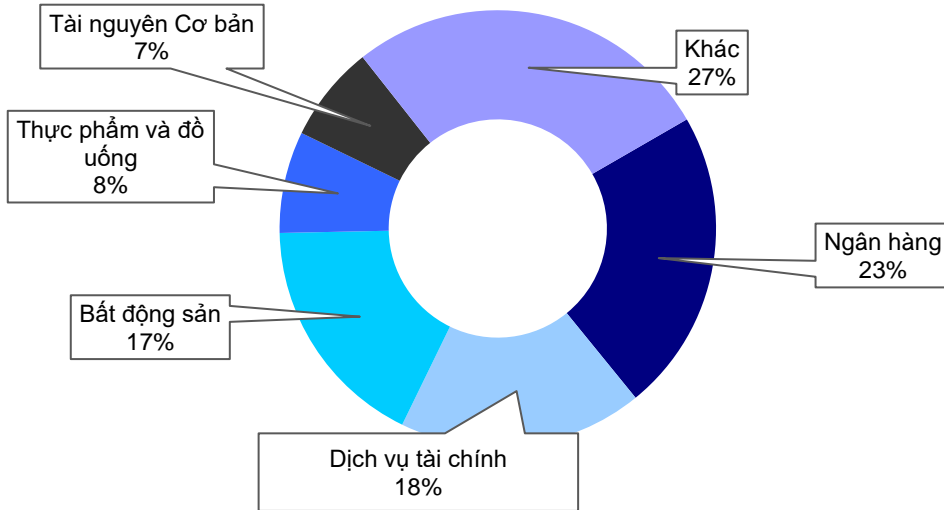




NHÓM NGÀNH TRÊN HOSE VÀ HNX



Đóng góp thanh khoản trong tuần



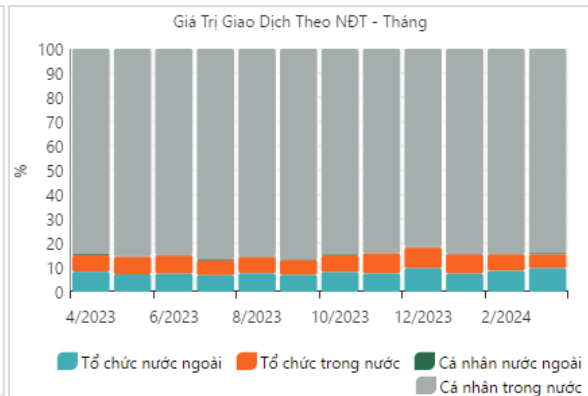
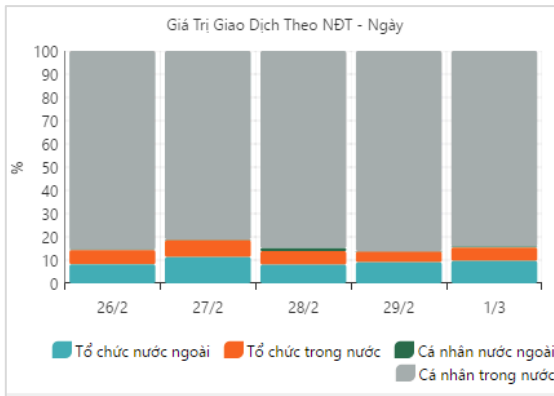


DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ TRÊN HOSE TRONG TUẦN

Top giao dịch của Cá nhân			Top giao dịch của Tổ chức		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
SSI	0.95%	10583.98	HPG	-0.48%	3012.58
HPG	-0.48%	9441.86	MWG	2.13%	2467.95
VND	2.43%	6361.70	FPT	1.63%	1433.46
STB	1.27%	6166.02	SSI	0.00%	1399.36
VIX	3.28%	5154.16	STB	0.35%	1290.03

Tỷ trọng giao dịch trên HOSE trong tuần

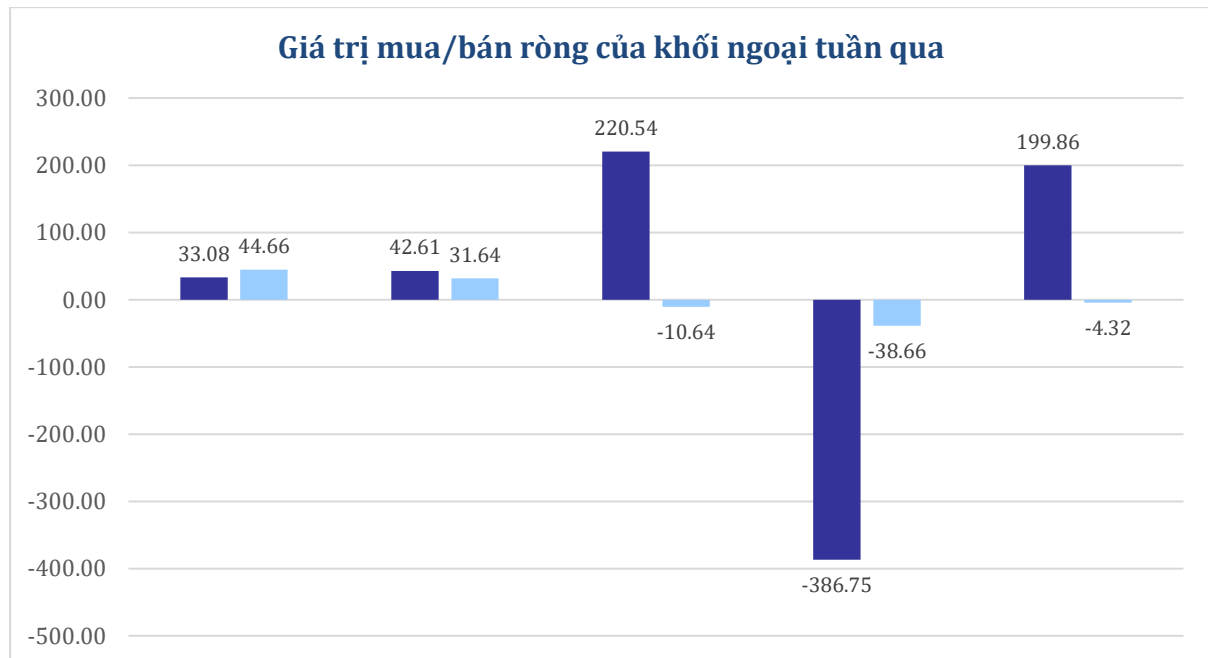




KHỐI NGOẠI

Xét riêng trên từng sàn trong tuần, nhà đầu tư nước ngoài mua ròng 109.34 tỷ đồng trên HOSE, mua ròng 22.68 tỷ đồng trên HNX.

Top khối ngoại mua ròng trên HOSE			Top khối ngoại bán ròng trên HOSE		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
HPG	8.63%	621.62	FUEVFNVD	3.57%	352.04
SSI	9.37%	532.77	VNM	0.70%	302.05
DGC	14.00%	329.26	VHM	1.50%	285.40
VIX	8.00%	188.79	VRE	4.72%	188.97
VND	5.22%	97.08	MSN	5.70%	146.37





LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

THẾ GIỚI

NGÀY THỰC HIỆN	QUỐC GIA	TIỀN TỆ	NỘI DUNG SỰ KIỆN	SỐ LIỆU DỰ BÁO	SỐ LIỆU KỲ TRƯỚC
05/03/2024	Trung Quốc	CNY	Chỉ số PMI dịch vụ Caixin	52.9	52.7
	Mỹ	USD	Chỉ số sản xuất PMI tháng 2 của ISM	52.9	53.4
	Úc	AUD	Chỉ số tăng trưởng GDP quý 4	0.3%	0.2%
07/03/2024	Châu Âu	EUR	Quyết định lãi suất của ECB	-	-
08/03/2024	Mỹ	USD	Tỷ lệ thất nghiệp tháng 2	3.7%	3.7%
	Châu Âu	EUR	Chỉ số giá tiêu dùng tháng 2		
	Canada	CAD	Tỷ lệ thất nghiệp tháng 2	5.8%	5.7%
08/03/2024	Trung Quốc	CNY	Chỉ số giá tiêu dùng theo năm	0.2%	-0.8%
	Trung Quốc	CNY	Chỉ số giá sản xuất PPI theo năm	-2.6%	-2.5%

DOANH NGHIỆP

MÃ CK	SÀN	NỘI DUNG SỰ KIỆN	NGÀY GD KHQ
TXM	HNX	TXM: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
SD5	HNX	SD5: Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền; Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
DND	UpCOM	DND: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
BEL	UpCOM	BEL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
L44	UpCOM	L44: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
BVL	UpCOM	BVL: Thực hiện quyền mua cổ phiếu BVL chào bán ra công chúng	05/03/2024
SGV	UpCOM	SGV: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
VTZ	HNX	VTZ: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
PVO	UpCOM	PVO: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
DP1	UpCOM	DP1: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	05/03/2024
KHG	HOSE	KHG: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	06/03/2024
VSH	HOSE	VSH: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	06/03/2024
KHG	HOSE	KHG: Hủy ngày đăng ký cuối cùng	06/03/2024
HEC	UpCOM	HEC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023	06/03/2024
TNS	UpCOM	TNS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
ATS	HNX	ATS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
HMG	UpCOM	HMG: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
SZC	HOSE	SZC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
KGM	UpCOM	KGM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
TDP	HOSE	TDP: Thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
BIC	HOSE	BIC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
NOS	UpCOM	NOS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024



EPH	UpCOM	EPH: Tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
VCF	HOSE	VCF: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
SZL	HOSE	SZL: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
CMP	UpCOM	CMP: Mời tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
ABB	UpCOM	ABB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
DVW	UpCOM	DVW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
PSD	HNX	PSD: Chi trả cổ tức tạm ứng đợt 1 năm 2023	07/03/2024
SAS	UpCOM	SAS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
STW	UpCOM	STW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	07/03/2024
PMW	UpCOM	PMW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
KSD	HNX	KSD: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
MSB	HOSE	MSB: Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
FHN	UpCOM	FHN: Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
MIG	HOSE	MIG: Thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
CTR	HOSE	CTR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	07/03/2024
MCM	UpCOM	MCM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VDP	HOSE	VDP: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và tạm ứng đợt 2 cổ tức năm 2023 bằng tiền	08/03/2024
VLC	UpCOM	VLC: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
DNC	HNX	DNC: Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2023 bằng tiền; Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
HDB	HOSE	HDB: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	08/03/2024
TKU	HNX	TKU: Tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
TRA	HOSE	TRA: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VGS	HNX	VGS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
SFN	HNX	SFN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
AGR	HOSE	AGR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VTD	UpCOM	VTD: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VMS	HNX	VMS: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
QNP	HOSE	QNP: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
IFS	UpCOM	IFS: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
DDM	UpCOM	DDM: Thực hiện để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
CLX	UpCOM	CLX: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
SPV	UpCOM	SPV: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
HVT	HNX	HVT: Thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
BHP	UpCOM	BHP: Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
PCE	HNX	PCE: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
CPI	UpCOM	CPI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VIG	HNX	VIG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
CQT	UpCOM	CQT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
HPG	HOSE	HPG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
BST	HNX	BST: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024



SAF	HNX	SAF: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
PHP	UpCOM	PHP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
STC	HNX	STC: Tam ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền; Thực hiện quyền Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VIH	UpCOM	VIH: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
DNL	UpCOM	DNL: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VIT	HNX	VIT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
VOS	HOSE	VOS: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
TSG	UpCOM	TSG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
MCG	UpCOM	MCG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
DMN	UpCOM	DMN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	08/03/2024
CET	HNX	CET: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
RYG	HOSE	RYG: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
VSM	HNX	VSM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
TOT	HNX	TOT: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SHP	HOSE	SHP: Chi trả tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền	11/03/2024
TSC	HOSE	TSC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
CCL	HOSE	CCL: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
TEG	HOSE	TEG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
TQW	UpCOM	TQW: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
NLG	HOSE	NLG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SRF	HOSE	SRF: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SPD	UpCOM	SPD: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
ILA	UpCOM	ILA: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
FIT	HOSE	FIT: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
TTZ	UpCOM	TTZ: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
CRV	HOSE	CRV: Tam ứng cổ tức lần 3 năm tài chính 2023 bằng tiền	11/03/2024
HEP	UpCOM	HEP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
NTH	HNX	NTH: Tam ứng cổ tức lần 3 năm 2023 bằng tiền	11/03/2024
MQN	UpCOM	MQN: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
DTH	UpCOM	DTH: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
KTW	UpCOM	KTW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
BVL	UpCOM	BVL: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
PIS	UpCOM	PIS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
HAI	UpCOM	HAI: Tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024	11/03/2024
HDG	HOSE	HDG: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	11/03/2024
PSC	HNX	PSC: Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SDN	HNX	SDN: Tam ứng cổ tức đợt 1 năm 2023 bằng tiền và tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
INN	HNX	INN: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SNC	UpCOM	SNC: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
HHS	HOSE	HHS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
MDG	HOSE	MDG: Thực hiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
SEP	UpCOM	SEP: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024



TDM	HOSE	TDM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
CCR	HNX	CCR: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
VCS	HNX	VCS: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
ND2	UpCOM	ND2: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
HOM	HNX	HOM: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
KSV	HNX	KSV: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
LKW	UpCOM	LKW: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024
NVB	HNX	NVB: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	11/03/2024



XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



CHỨNG KHOÁN GUOTAI JUNAN (VIỆT NAM)
GUOTAI JUNAN SECURITIES (VIETNAM)

LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696